

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18 /2019/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định thang điểm xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”,  
“Khu dân cư văn hóa” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

|                                  |                                           |
|----------------------------------|-------------------------------------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ |                                           |
| ĐẾN                              | Giờ: ... C ...<br>Ngày: ... 10 / 4 / 2019 |

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Văn bản số 234/SVHTTDL-XDNSVHGD ngày 27/3/2019; Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 143/BC-STP ngày 27/3/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định thang điểm xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**2. Đối tượng áp dụng**

Hộ gia đình, khu dân cư, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và “Khu dân cư văn hóa”.

**Điều 2. Thang điểm xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”**

**1. Thang điểm xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”**

| Tiêu chuẩn                                                        | Tiêu chí                                                                                                                   | Điểm chấm |
|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1. Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật | a) Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập. | 5         |
|                                                                   | b) Chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng.                                                                             | 5         |
|                                                                   | c) Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định.                                         | 5         |

|                                                                                                  |                                                                                                                                       |   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú (45 điểm)       | d) Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao.                  | 3 |
|                                                                                                  | đ) Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định.                                                    | 5 |
|                                                                                                  | e) Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.                              | 3 |
|                                                                                                  | g) Giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định.                                                       | 5 |
|                                                                                                  | h) Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài; sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú.      | 3 |
|                                                                                                  | i) Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.                                                    | 3 |
|                                                                                                  | k) Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ.                                                                                       | 3 |
|                                                                                                  | l) Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định. | 5 |
| 2. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng (30 điểm) | a) Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.                                            | 5 |
|                                                                                                  | b) Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.                                                   | 5 |
|                                                                                                  | c) Thực hiện tốt chính sách dân số; thực hiện bình đẳng giới.                                                                         | 5 |
|                                                                                                  | d) Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe.                                                    | 5 |
|                                                                                                  | đ) Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.              | 5 |
|                                                                                                  | e) Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.                                                               | 5 |
| 3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất,                      | a) Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng.                                                               | 5 |
|                                                                                                  | b) Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.                                    | 3 |
|                                                                                                  | c) Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.                                                                      | 3 |

|                                  |                                                                                                 |   |
|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| chất lượng và hiệu quả (25 điểm) | d) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.                                                 | 3 |
|                                  | đ) Sử dụng nước sạch.                                                                           | 5 |
|                                  | e) Có công trình phụ hợp vệ sinh.                                                               | 3 |
|                                  | g) Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội. | 3 |

**Tổng cộng 100 điểm**

**2. Thang điểm xét tặng danh hiệu “Khu dân cư văn hóa”**

| Tiêu chuẩn                                                    | Tiêu chí                                                                                                                                                                   | Điểm chấm |
|---------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển (20 điểm) | a) Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.                                                                                                           | 5         |
|                                                               | b) Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân của tỉnh (sau đây gọi là mức bình quân chung).                                                                       | 5         |
|                                                               | c) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung.                                                                                                              | 3         |
|                                                               | d) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không có nhà ở dột nát.                                                                                 | 3         |
|                                                               | đ) Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện.                                                                                                     | 2         |
|                                                               | e) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế. | 2         |
| 2. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (20 điểm) | a) Có nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của khu dân cư.                                                                                                      | 5         |
|                                                               | b) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.                                                                        | 5         |
|                                                               | c) Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; thực hiện tốt công tác hòa giải.                | 5         |
|                                                               | d) Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương.                                                                       | 3         |
|                                                               | đ) Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.                                                                                                | 2         |
| 3. Môi trường                                                 | a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.                                                                                 | 5         |

|                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                |   |
|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| cảnh quan<br>sạch đẹp<br>(20 điểm)                                                 | b) Có hệ thống cấp, thoát nước.                                                                                                                                                                                | 3 |
|                                                                                    | c) Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương;                                                                                                                                  | 2 |
|                                                                                    | d) Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.                                                                                                                                    | 2 |
|                                                                                    | đ) Có địa điểm bố trí bảng, dán thông tin quảng cáo.                                                                                                                                                           | 2 |
|                                                                                    | e) Có điểm thu gom rác thải.                                                                                                                                                                                   | 2 |
|                                                                                    | g) Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường.                                                                                                                                  | 2 |
|                                                                                    | h) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.                                                                                                                                                         | 2 |
| 4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (30 điểm) | a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách dân số.                                                                                                                                            | 5 |
|                                                                                    | b) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.                                           | 5 |
|                                                                                    | c) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ.                                                                                                                               | 5 |
|                                                                                    | d) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.                                                                                                                                                          | 5 |
|                                                                                    | đ) Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.                                                                                                                                                                 | 5 |
|                                                                                    | e) Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.                                                                                                                                         | 5 |
| 5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (10 điểm)    | a) Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác. | 5 |
|                                                                                    | b) Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.                                                                        | 5 |

**Tổng cộng 100 điểm**

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/4/2019.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học;
- Chánh Văn phòng, các Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Quốc Khánh**